

Bản án số: 54/2020/HS-ST
Ngày 04 tháng 5 năm 2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ V Y, TỈNH VP

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Quách Thị Hoàng Giang.

Các Hội thẩm Nhân dân: - Ông Nguyễn Công Tước;

- Bà Nguyễn Thị Thủy.

Thư ký phiên tòa: Bà Kiều Thị Hằng- Thư ký Tòa án Nhân dân thành phố V Y.

Đại diện Viện kiểm sát Nhân dân thành phố V Y tham gia phiên tòa: Bà Vũ Thị Tuyết Nhung - Kiểm sát viên.

Ngày 04 tháng 5 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố V Y, tỉnh VP, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 30/2020/HS-ST ngày 13 tháng 3 năm 2020, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số: 38/2019/QĐXXST-HS ngày 26 tháng 3 năm 2020, đối với bị cáo:

Trần Thị O, Sinh ngày 15/10/1970 tại VP; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở: Tổ dân phố M T, phường K Q, thành phố V Y, tỉnh VP; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Văn V (đã chết) và bà Nguyễn Thị K; chồng: Phùng Văn T, con: Có 02 con (lớn nhất sinh năm 1991, nhỏ nhất sinh năm 1993; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo tại ngoại (có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 17 giờ 30 phút ngày 19/12/2019, Trần Thị O là đại lý bán vé xổ số của Công ty TNHH Một thành viên Xổ số kiến thiết VP đang ngồi bán vé xổ số ở khu vực chợ M L thuộc phường K Q, thành phố V Y thì có Lưu Bắc S và Nguyễn Ngọc T đến đặt vấn đề đánh bạc được thua bằng tiền dưới hình thức ghi số lô, số đề với O, O đồng ý. Trước khi ghi số lô, số đề, O thỏa thuận với S và T giá 01 điểm lô là 23.000đ, nếu S và T trúng, O phải trả 01 điểm lô tương ứng với 80.000đ và cứ 1.000đ tiền đề nếu trúng thì sẽ được hưởng 70.000đ. Căn cứ để xác định trúng thưởng là đối chiếu với hai số cuối của các giải từ giải đặc biệt đến giải bảy của kết quả xổ số kiến thiết Miền Bắc mở thưởng trong ngày, người trúng thưởng là người có số lô trùng với hai số cuối mỗi giải và số đề trùng với

hai số cuối của giải đặc biệt của xổ số kiến thiết Miền Bắc. Nếu không ai trúng số lô, số đề thì O được hưởng số tiền S và T đã trả cho O. Sau đó, O ghi cho S các số lô 03, 19, 21, 50 mỗi số là 30 điểm (tổng là 120 điểm lô tương ứng với $120 \text{ điểm} \times 23.000\text{đ} = 2.760.000\text{đ}$); các số đề 03, 50, 19 mỗi số là 22.000đ, số đề 03 là 55.000đ (tổng tiền số đề là 121.000đ), như vậy tổng số tiền S phải trả cho O là 2.881.000đ và ghi cho T các số lô 16, 71 mỗi số là 30 điểm, số lô 82 là 40 điểm (tổng là 100 điểm lô tương ứng với $100 \text{ điểm} \times 23.000\text{đ} = 2.300.000\text{đ}$); các số đề 70, 80 mỗi số là 110.000đ, số 89 là 55.000đ (tổng tiền số đề là 275.000đ), như vậy tổng số tiền T phải trả cho O là 2.575.000đ. Sau đó, O ghi các số lô, số đề bán cho S và T vào 02 tờ cấp nhỏ bằng giấy, S đưa cho O 2.881.000đ, T đưa cho O 2.575.000đ. Khi O vừa cầm tiền của S và T thì đúng lúc này Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố V Y phát hiện bắt quả tang, thu giữ các vật chứng gồm: thu tại bàn O đang ngồi số tiền 5.456.000đ là tiền đánh bạc dưới hình thức mua số lô, số đề S và T vừa thanh toán cho O; 02 tờ cấp có ghi các số lô, số đề O vừa ghi cho S và T; 01 tờ giấy bảng kê dự thưởng xổ số lô tô mặt sau có ghi các số lô, số đề O vừa ghi cho S và T; 01 bàn nhựa màu xanh và 01 ghế nhựa màu vàng. Sau đó, Cơ quan Công an đã tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang và đưa các đối tượng về trụ sở làm việc.

Tại Cáo trạng số: 39/CT-VKSND.TP.VY ngày 11/3/2020, Viện kiểm sát nhân dân thành phố V Y đã truy tố bị cáo Trần Thị O về tội “Đánh bạc” theo khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự.

Tại Cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo Trần Thị O vẫn khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung Cáo trạng đã nêu trên.

Người có liên quan: Lưu Bắc S và Nguyễn Ngọc T vắng mặt tại phiên tòa nhưng quá trình điều tra đã khai nhận phù hợp với nội dung Cáo trạng nêu trên (từ bút lục 42-52).

Đại diện Viện kiểm sát luận tội đối với bị cáo, giữ nguyên quyết định truy tố như Cáo trạng. Căn cứ vào tính chất, mức độ phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của người phạm tội, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51; khoản 1, khoản 2, khoản 5 Điều 65 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Trần Thị O từ 07 đến 09 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 14 tháng đến 18 tháng. Áp dụng khoản 3 Điều 321 Bộ luật Hình sự: Phạt bị cáo từ 10.000.000đ đến 15.000.000đ sung công quỹ Nhà nước. Áp dụng khoản 1, khoản 2 Điều 47 Bộ luật hình sự; Khoản 2 Điều 106 BLTTHS: Tịch thu sung ngân sách Nhà nước số tiền 5.456.000đ thu giữ của Trần Thị O là tiền do phạm tội mà có. Tịch thu tiêu hủy 01 bàn nhựa màu xanh và 01 ghế nhựa màu vàng thu giữ của Trần Thị O là công cụ sử dụng vào việc thực hiện hành vi phạm tội.

Bị cáo không có bào chữa và tranh luận bổ sung gì khác. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo hưởng án treo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Lời khai nhận tội nêu trên của bị cáo Trần Thị O tại Cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa phù hợp với nhau, phù hợp lời khai của người làm chứng về thời gian, địa điểm, thủ đoạn, mục đích, động cơ phạm tội và hậu quả do tội phạm gây ra, cùng các tang vật đã thu giữ, các tài liệu chứng cứ khác được thu thập khách quan đúng pháp luật có trong hồ sơ vụ án. Do đó có đủ căn cứ để kết luận:

Khoảng 17 giờ 30 phút ngày 19/12/2019, tại khu vực chợ M L thuộc phường K Q, thành phố V Y, tỉnh VP, Trần Thị O thực hiện hành vi đánh bạc được thua bằng tiền dưới hình thức bán số lô, số đề trái phép với Lưu Bắc S và Nguyễn Ngọc T với tổng số tiền là 5.456.000đ thì bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố V Y phát hiện bắt quả tang.

Hành vi nêu trên của bị cáo Trần Thị O đã phạm tội “Đánh bạc”, tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự có khung hình phạt từ phạt tiền từ 20.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng, phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến trật tự công cộng được pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự trị an và an toàn cho xã hội, làm quần chúng nhân dân lên án và bất bình. Đây cũng là một trong những nguyên nhân làm phát sinh các loại tội phạm khác trong xã hội. Do đó, cần phải xử lý thật nghiêm minh mới có tác dụng giáo dục, răn đe và phòng ngừa chung.

[2] Xét tính chất, mức độ nghiêm trọng của tội phạm, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của người phạm tội, Hội đồng xét xử nhận thấy:

Bị cáo là người đã thành niên, bản thân có sức khỏe và có hiểu biết nhất định về pháp luật nhưng không chịu tu dưỡng, rèn luyện để làm ăn chân chính, chỉ vì hám lợi nên đã có hành vi ghi số lô số đề là hình thức đánh bạc trái phép. Trong vụ án này, bị cáo phạm tội theo khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự có mức cao nhất của khung hình phạt đến 03 năm tù nên theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 9 của Bộ luật Hình sự năm 2015 thì trường hợp nêu trên thuộc tội phạm ít nghiêm trọng.

Trước khi phạm tội bị cáo là người có nhân thân tốt vì chưa có tiền án, tiền sự nhưng hành vi được thực hiện với lỗi cố ý, tổng số tiền sử dụng vào việc đánh bạc là 5.465.000đ. Do đó bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự tương xứng với tính chất, mức độ phạm tội mà mình đã gây ra.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại Cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo đều “Thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải” và lần đầu phạm tội để

giảm nhẹ một phần hình phạt theo qui định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Như đã nêu trên, xét thấy: Bị cáo là phụ nữ do nhất thời nên phạm tội; trước khi phạm tội là người có nhân thân tốt, có nơi cư trú rõ ràng và có khả năng tự cải tạo; được áp dụng nhiều tình tiết giảm nhẹ và không bị áp dụng tình tiết tăng nặng nào. Do đó, việc buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt tù là chưa cần thiết, cần cho bị cáo được cải tạo tại địa phương cũng đủ giáo dục cải tạo các bị cáo trở thành người lương thiện, người công dân có ích cho xã hội. Đây là cơ hội để bị cáo sửa chữa lỗi lầm và phấn đấu trở thành công dân tốt. Đề nghị của đại diện Viện kiểm sát được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[3] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 3 Điều 321 của Bộ luật Hình sự thì người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 10.000.000đ đến 50.000.000đ. Xét thấy, việc áp dụng hình phạt bổ sung là cần thiết nên cần phạt bị cáo một khoản tiền từ 10.000.000đ đến 15.000.000đ sung công quỹ Nhà nước.

[4] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên và Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định của người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên và Kiểm sát viên đã thực hiện đều hợp pháp.

[5] Đối với Lưu Bắc S và Nguyễn Ngọc T là người đánh bạc với Trần Thị O bằng hình thức ghi số lô, số đề. Quá trình điều tra xác định, S đã sử dụng số tiền 2.881.000đ và T sử dụng số tiền 2.575.000đ (đều dưới định lượng 5.000.000đ) vào việc đánh bạc với O. Ngoài ra, S và T đều chưa bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi đánh bạc hoặc tổ chức đánh bạc, chưa bị kết án về tội đánh bạc hoặc tổ chức đánh bạc nên Cơ quan điều tra đã ra quyết định xử phạt hành chính trong lĩnh vực an ninh trật tự đối với S và T bằng hình thức phạt tiền, mức phạt mỗi người 350.000đ là đúng quy định của pháp luật.

[6] Về vật chứng: Đối với 01 bàn nhựa màu xanh và 01 ghế nhựa màu vàng đều đã cũ thu giữ của Trần Thị O, quá trình điều tra xác định đây là tài sản của O sử dụng làm công cụ để ghi số lô, số đề trái phép. Xác định không còn giá trị sử dụng, do vậy cần tịch thu tiêu hủy là đúng quy định của pháp luật.

Đối với 02 tờ cáp ghi số lô, đề và 01 tờ giấy bảng kê dự thưởng xổ số lô tô thu giữ thu giữ của Trần Thị O, quá trình điều tra xác định đây là phương tiện O sử dụng để ghi chép số lô, số đề trái phép. Xác định đây là vật chứng lưu trữ thông tin về hành vi phạm tội của các đối tượng, do vậy cần chuyển theo hồ sơ vụ án là đúng quy định của pháp luật.

Đối với số tiền 5.456.000đ thu giữ tại bàn của Trần Thị O. Quá trình điều tra xác định, đây là tiền O vừa đánh bạc dưới hình thức bán số lô, đề trái phép

cho Lưu Bắc S và Nguyễn Ngọc T mà có, do vậy cần tịch thu sung ngân sách Nhà nước

[7] Về các vấn đề khác: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51; khoản 1, khoản 2, khoản 5 Điều 65 của Bộ luật Hình sự năm 2015, xử phạt bị cáo Trần Thị O 09 tháng tù cho hưởng án treo về tội “Đánh bạc”; thời gian thử thách là 18 tháng, thời hạn thử thách tính từ ngày tuyên án sơ thẩm. Giao bị cáo Trần Thị O cho Ủy ban nhân dân phường Khai Quang, thành phố V Y, tỉnh VP giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

(Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 của Luật thi hành án Hình sự. Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo Luật Thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo).

Căn cứ khoản 3 Điều 321 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017), phạt Trần Thị O 10.000.000đ (Mười triệu đồng) sung công quỹ Nhà nước.

Áp dụng khoản 1, khoản 2 Điều 47 Bộ luật Hình sự; Khoản 2 Điều 106 BLTTHS:

- Tịch thu sung ngân sách Nhà nước số tiền 5.456.000đ thu giữ của Trần Thị O là tiền do phạm tội mà có.

- Tịch thu tiêu hủy 01 bàn nhựa màu xanh và 01 ghế nhựa màu vàng thu giữ của Trần Thị O là công cụ sử dụng vào việc thực hiện hành vi phạm tội.

(Đặc điểm tang vật như Biên bản bàn giao vật chứng ngày 16/3/2020).

Căn cứ Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTV-QH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án, buộc Trần Thị O phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo Bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- Sở Tư pháp tỉnh VP;
- Viện kiểm sát tỉnh VP;
- Viện kiểm sát thành phố V Y;
- Công an thành phố V Y;
- Trại tạm giam - CA VP;
- Chi cục thi hành án V Y;
- Thi hành án hình sự;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu: Hồ sơ vụ án, văn phòng.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Quách Thị Hoàng Giang

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Quách Thị Hoàng Giang

Nơi nhận:

- Sở Tư pháp tỉnh VP;
- Viện kiểm sát tỉnh VP;
- Viện kiểm sát thành phố V Y;
- Công an thành phố V Y;
- Trại tạm giam - CA VP;
- Chi cục thi hành án V Y;
- Thi hành án hình sự;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu: Hồ sơ vụ án, văn phòng.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THÂM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Quách Thị Hoàng Giang